

Số: 1570 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Giao thông vận tải đến năm 2020”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Giao thông vận tải đến năm 2020”, với các nội dung chủ yếu sau đây:

Phần 1: Nội dung Đề án

I. Quan điểm chỉ đạo

- Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) phải đảm bảo tính kế thừa, tận dụng những kết quả đã có, phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch, song cần có những đột phá để đạt được các mục tiêu đề ra với tốc độ nhanh hơn.

- Đầu tư ứng dụng CNTT theo nguyên tắc tập trung, thống nhất và dứt điểm theo thứ tự ưu tiên.

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, đồng thời thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ CNTT.

II. Mục tiêu đến năm 2020

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin của Bộ Giao thông vận tải (GTVT), tạo nền tảng phát triển chính phủ điện tử.

- Ứng dụng mạnh mẽ và có hiệu quả CNTT trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ và các cơ quan thuộc Bộ nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động và thực hiện tốt quá trình cải cách hành chính.

- Hầu hết các dịch vụ công của Bộ được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 nhằm công khai, minh bạch thông tin, đem lại thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin của Bộ GTVT

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật dùng chung bảo đảm cho các hoạt động ứng dụng CNTT của Bộ trên môi trường mạng an toàn, hiệu quả.

- Hoàn thiện mô hình hệ thống lõi về tích hợp dữ liệu phục vụ quản lý điều hành và làm nền tảng cho chính phủ điện tử.

- Hoàn thiện hệ thống các cơ sở dữ liệu (CSDL) quy mô lớn như hệ thống CSDL các dự án xây dựng CSHT giao thông; CSDL kết cấu hạ tầng giao thông, CSDL vận tải, CSDL bản đồ giao thông và CSDL thống kê ngành GTVT.

b) Ứng dụng CNTT trong nội bộ Bộ GTVT

- Hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản và các hệ thống hỗ trợ điều hành tác nghiệp, hệ thống hội nghị trực tuyến của Bộ để phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ;

- Đến năm 2015 có 60% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trực thuộc Bộ được thực hiện hoàn toàn dưới dạng điện tử và đến năm 2020 là 100%;

- Hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành trong các lĩnh vực trọng điểm: An toàn giao thông; Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, Vận tải và quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh;

- Hoàn thiện các phần mềm phục vụ công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ GTVT.

c) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT nhằm cung cấp thông tin chính thống của Bộ đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác cho công chúng;

- Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ đảm bảo đến năm 2015 cung cấp trực tuyến hầu hết các dịch vụ công cơ bản tới người dân và doanh nghiệp mức độ 2 và 3 và đến năm 2020 là mức độ 4.

III. Các nhiệm vụ giai đoạn 2014-2016

1. Nâng cao năng lực hạ tầng kỹ thuật CNTT Bộ GTVT

Hạ tầng kỹ thuật CNTT có vai trò đặc biệt quan trọng, là nền tảng cho mọi hoạt động ứng dụng CNTT, vì vậy cần được ưu tiên, tập trung nguồn lực để nâng cao năng lực hạ tầng CNTT của Bộ nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý và chỉ đạo điều hành.

Nội dung: Đầu tư hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ, hệ thống an ninh an toàn thông tin, hệ thống mạng và phần mềm nền tảng dùng chung trên mô hình ảo hóa đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật hiện tại và nhu cầu phát triển trong ít

nhất 5 năm tới; Hệ thống cho phép dễ dàng mở rộng, có tính linh hoạt và sẵn sàng cao, sử dụng thiết bị của các hãng sản xuất có uy tín...

Nhiệm vụ này sẽ triển khai theo hạng mục đầu tư mua sắm hạ tầng phần cứng của các dự án đầu tư đang triển khai tại Bộ, cụ thể:

Triển khai theo hạng mục đầu tư mua sắm hạ tầng phần cứng của các dự án: Dự án xây dựng “Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT”; Dự án “Xây dựng hệ thống CNTT của Bộ GTVT phục vụ thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia theo Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg ngày 30/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ” và Hợp phần 2b dự án WB cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; Dự án xây dựng “Hệ thống thông tin quản lý các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng GTVT” và Xây dựng “Hệ thống thông tin thống kê ngành GTVT”.

2. Hoàn thành dự án xây dựng “Hệ thống tin GTVT tổng hợp và tích hợp các CSDL chuyên ngành GTVT”

Nội dung:

- Xây dựng bản đồ số chuyên đề giao thông tỷ lệ 1/50.000.
- Xây dựng CSDL tổng hợp và tích hợp dữ liệu về kết cấu hạ tầng giao thông thuộc 5 lĩnh vực: Đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không từ các Cục quản lý chuyên ngành và xây dựng phần mềm khai thác.

+ Về dữ liệu: Dự án này mới chỉ tập trung thu thập, tổng hợp dữ liệu cơ bản về hiện trạng kết cấu hạ tầng, vì vậy, cần phải bổ sung dữ liệu về duy tu, bảo dưỡng... và cần bảo đảm mức độ sẵn sàng dữ liệu ở các Cục quản lý chuyên ngành.

+ Về phần mềm: Cần phải bổ sung các phân hệ phục vụ công tác quản lý.

Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 1022/QĐ-BGTVT ngày 19/4 2010. Tuy nhiên, do khó khăn về vốn nên đến năm 2012 dự án mới được khởi công, đến nay dự án đã được cấp nốt vốn để hoàn thành trong năm 2014.

3. Xây dựng “Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT”

Nội dung: Xây dựng Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT trên cơ sở nâng cấp Trang thông tin điện tử Bộ GTVT, xây dựng hệ thống thư điện tử và nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động của Cổng thông tin điện tử và hệ thống thư điện tử của Bộ.

Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 3401/QĐ-BGTVT ngày 29/10/2013. Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác. Dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2014.

4. Xây dựng “Hệ thống thông tin quản lý các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng GTVT”

Nội dung: Xây dựng hệ thống thông tin (gồm cơ sở hạ tầng, hệ thống phần mềm và hệ thống CSDL) thống nhất tập trung tại Bộ GTVT để quản lý toàn bộ các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

Dự án được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ GTVT tại Quyết định số

1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 v/v phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015 và được Bộ phê duyệt thiết kế cơ sở tại Quyết định số 3057/QĐ-BGTVT ngày 03/10/2013. Dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Dự kiến, năm 2015 dự án mới được cấp vốn để thực hiện và hoàn thành giai đoạn 1 vào năm 2016, giai đoạn 2 vào năm 2018.

5. Xây dựng hệ thống CNTT của Bộ GTVT phục vụ thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia theo Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg ngày 30/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ

Nội dung: Xây dựng hệ thống CNTT theo mô hình tập trung dữ liệu tại Bộ GTVT kết nối với Cổng thông tin hải quan một cửa quốc gia, dựa trên nguyên tắc thống nhất về hạ tầng kỹ thuật CNTT, nền tảng phát triển phần mềm, các ứng dụng dùng chung và các công cụ tương tác với người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng đảm bảo cung cấp trực tuyến các thủ tục hành chính gia thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GTVT (bao gồm hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh và phương tiện nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh theo quy định của Luật Hải quan).

Dự án đã được Bộ cho phép lập dự án đầu tư tại Quyết định số 3855/QĐ-BGTVT ngày 28/11/2013. Dự án sử dụng nguồn vốn sự nghiệp, đã được cấp vốn năm 2014. Dự kiến hoàn thành dự án vào năm 2015.

6. Xây dựng “Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT”

Nội dung: Xây dựng hệ thống CNTT theo mô hình tập trung dữ liệu tại Bộ GTVT dựa trên nguyên tắc thống nhất về hạ tầng kỹ thuật CNTT, nền tảng phát triển phần mềm, các ứng dụng dùng chung và các công cụ tương tác với người dân, doanh nghiệp trên môi trường mạng đảm bảo cung cấp trực tuyến các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GTVT.

Tại Thông báo số 36/TB-BGTVT ngày 13/01/2014 của Bộ GTVT về Kết luận của Bộ trưởng Bộ GTVT Đinh La Thăng tại cuộc họp về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2013, kế hoạch năm 2014 của Trung tâm Công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là Thông báo số 36/TB-BGTVT ngày 13/01/2014 của Bộ GTVT), Bộ đã đồng ý triển khai xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT dựa trên nền tảng và công nghệ của hệ thống CNTT phục vụ thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia theo Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Dự kiến triển khai nhiệm vụ này thành 02 giai đoạn; giai đoạn 1 (2014-2016): Triển khai cho các dịch vụ công cơ bản.

7. Xây dựng “Hệ thống CSDL bản đồ giao thông”

Nội dung: Xây dựng hệ thống CSDL bản đồ chuyên ngành giao thông dựa trên dữ liệu nền cơ bản là CSDL nền thông tin địa lý tỷ lệ 1/10.000 phủ trùm cả nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, xây dựng các lớp thông tin, dữ liệu về ATGT, kết cấu hạ tầng giao thông, vận tải, quy hoạch... Năm 2014 tập trung xây dựng CSDL bản đồ về ATGT, bao gồm xây dựng lớp biên báo của các tuyến

quốc lộ, cập nhật lên hệ thống bản đồ nền toàn quốc để tích hợp thông tin từ thiết bị giám sát hành trình phục vụ việc giám sát tốc độ và ứng dụng vào các công việc đảm bảo trật tự ATGT như giám sát tải trọng cầu đường, quản lý điểm đen... đồng thời làm cơ sở để xây dựng các CSDL, ứng dụng về ATGT trên nền GIS (Geographic Information System - Hệ thống thông tin địa lý). Cung cấp thông tin đến người dân và doanh nghiệp hiện trạng về ATGT trên từng khu vực (như điểm đen, nguy cơ mất ATGT...). Cảnh báo đến các đối tượng vi phạm ATGT.

Tại Thông báo số 36/TB-BGTVT ngày 13/01/2014 của Bộ GTVT, Bộ đã đồng ý cho nghiên cứu triển khai xây dựng hệ thống CSDL bản đồ giao thông theo hình thức xã hội hóa và triển khai thành 02 giai đoạn, giai đoạn 1 (2014-2016): Xây dựng CSDL bản đồ về ATGT, KCHTGT, vận tải.

8. Xây dựng “Hệ thống thông tin thống kê ngành GTVT”

Nội dung: Xây dựng hệ thống CSDL và phần mềm thống nhất, tập trung tại Bộ GTVT phục vụ thu thập, cập nhật dữ liệu, tổng hợp, phân tích, báo cáo thống kê của ngành GTVT.

Nhiệm vụ này đã được Bộ giao tại Quyết định số 2101/QĐ-BGTVT ngày 18/7/2013 về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng công tác thống kê ngành GTVT”, sử dụng vốn ngân sách nhà nước (nguồn sự nghiệp) thuộc Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê được phê duyệt tại Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 02/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Dự kiến triển khai thành 02 giai đoạn, giai đoạn 1 (2014-2016): Triển khai cho hệ thống báo cáo, tổng hợp báo cáo thống kê định kỳ.

9. Xây dựng kiến trúc thông tin ngành GTVT và tích hợp dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trong ngành GTVT

Hiện tại các CSDL của ngành GTVT đang xây dựng theo nhiều chuẩn khác nhau, chưa có sự thống nhất và chia sẻ giữa các cơ quan đơn vị thuộc Bộ. Quá trình xây dựng các CSDL có nhiều dữ liệu trùng lặp được thu thập và xử lý bởi nhiều đơn vị khác nhau, chưa có sự thống nhất khi tổng hợp dữ liệu. Vì vậy, việc xây dựng kiến trúc thông tin ngành GTVT là rất cần thiết để thực hiện việc kết nối và chia sẻ dữ liệu.

Nội dung:

- Xây dựng danh mục dữ liệu điện tử dùng chung, danh mục thông tin cần quản lý đối với các dữ liệu, quy trình, tần suất cập nhật thông tin, tổng hợp thông tin.

- Xác định các nguồn dữ liệu ở các đơn vị; hình thành kho dữ liệu chung thông qua quá trình tích hợp dữ liệu từ các CSDL tại các đơn vị; Xây dựng các công cụ quản lý kho dữ liệu chung và các ứng dụng khai thác dữ liệu trong kho dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành. Thông tin dữ liệu được tổ chức nhất quán trong toàn hệ thống, cho toàn ngành GTVT.

- Việc triển khai tích hợp dữ liệu được chia thành 02 giai đoạn, Giai đoạn 1 (2014-2016): Tích hợp dữ liệu đối với 03 lĩnh vực Đường bộ và Hàng hải và Hàng không.

10. Xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ Bộ GTVT

Nội dung: Số hóa tài liệu lưu trữ của Bộ GTVT (bao gồm hồ sơ, tài liệu hoàn công và hồ sơ, tài liệu hành chính của Bộ GTVT); xây dựng CSDL và phần mềm quản lý, khai thác hồ sơ, tài liệu.

11. Nâng cao chất lượng, tăng cường cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Bộ

Nội dung: Tăng cường công tác phối hợp cung cấp thông tin giữa các cơ quan, đơn vị trong ngành GTVT và xây dựng đội ngũ phóng viên, cộng tác viên cho Trang thông tin điện tử của Bộ để cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về các lĩnh vực trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GTVT theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và theo yêu cầu của ngành GTVT.

12. Xây dựng và triển khai các phần mềm phục vụ công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

Thực hiện Thông báo số 36/TB-BGTVT ngày 13/01/2014 của Bộ GTVT, Trung tâm Công nghệ thông tin đang lập phương án trình Bộ về việc xây dựng và triển khai phần mềm quản lý đối với các hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ bằng hình thức hợp đồng dịch vụ.

Dự kiến năm 2014 Trung tâm Công nghệ thông tin xây dựng và triển khai các phần mềm sau:

12.1. Phần mềm quản lý thông tin, hình ảnh dự án (tWorks)

Nội dung: Phần mềm tWorks triển khai phục vụ công tác quản lý (thông qua số liệu và hình ảnh) đối với các dự án xây dựng công trình giao thông bằng phương thức trực tuyến trên Web.

Các đơn vị có trách nhiệm báo cáo (Chủ đầu tư, Ban QLDA, Nhà đầu tư) thực hiện việc chụp ảnh hiện trường (bằng điện thoại di động, máy ảnh), sau đó đăng nhập vào phần mềm tWorks qua Web và cập nhật số liệu kèm theo ảnh hiện trường, toàn bộ dữ liệu này sẽ được cập nhật trực tuyến và lưu trữ trên máy chủ đặt tại Trung tâm Công nghệ thông tin để phục vụ Lãnh đạo Bộ và các cơ quan quản lý của Bộ GTVT (Cục QLXD và CLCTGT, các Vụ, Tổng cục, Cục) phân tích, tổng hợp, lập báo cáo dưới dạng bảng số liệu, biểu đồ và theo dõi hình ảnh trực quan về công trình xây dựng.

12.2. Phần mềm tổng hợp kết quả thực hiện các thông báo kết luận của Lãnh đạo Bộ GTVT (tKL)

Nội dung: Phần mềm tKL triển khai tại Bộ GTVT và các cơ quan, đơn vị liên quan để quản lý quá trình thực hiện các nội dung trong Thông báo kết luận của Lãnh đạo Bộ GTVT.

12.3. Phần mềm quản lý các ý kiến kiến nghị của cử tri với Ngành GTVT (tCT)

Nội dung: Phần mềm tCT triển khai tại Bộ GTVT, các Sở GTVT và các cơ quan, đơn vị liên quan để quản lý quá trình thực hiện, giải quyết các nội dung cử tri kiến nghị với ngành GTVT.

12.4. Phần mềm quản lý công khai minh bạch thông tin của Bộ GTVT (tPublic)

Nội dung: Phần mềm tPublic triển khai tại Bộ GTVT và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT nhằm công khai, minh bạch các thông tin, hoạt động chỉ đạo điều hành của Bộ GTVT để giám sát, phòng chống tham nhũng.

12.5. CSDL và phần mềm quản lý Tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông

Nội dung: Thực hiện theo Quyết định số 4386/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ GTVT v/v phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực quản lý, tổ chức và chất lượng hoạt động tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông” và văn bản số 2759/BGTVT-CQLXD ngày 18/3/2014 của Bộ GTVT; bao gồm xây dựng CSDL và phần mềm quản lý Tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông, công bố thông tin về các tổ chức TVGS trên Trang thông tin điện tử Bộ GTVT.

12.6. Phần mềm kiểm soát việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Cơ quan Bộ và các Cục, Tổng cục chuyên ngành.

12.7. Phần mềm trao đổi thông tin nội bộ (phiên bản di động)

Nội dung: Phần mềm trao đổi thông tin nội bộ triển khai tại Bộ GTVT để cán bộ, công chức Bộ GTVT trao đổi các thông tin thông qua các thiết bị di động.

IV. Các nhiệm vụ giai đoạn 2017-2020

1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ nâng cao năng lực hạ tầng kỹ thuật CNTT Bộ GTVT theo hạng mục đầu tư mua sắm hạ tầng phần cứng của các dự án triển khai tại Bộ.

2. Tiếp tục thực hiện tích hợp dữ liệu (giai đoạn 2) từ các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ GTVT đối với 02 lĩnh vực: Đường sắt và Đường thủy nội địa.

3. Hoàn thiện hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT (triển khai giai đoạn 2).

4. Hoàn thiện hệ thống CSDL bản đồ giao thông (triển khai giai đoạn 2).

5. Hoàn thiện hệ thống thông tin thống kê ngành GTVT (triển khai giai đoạn 2).

6. Tiếp tục triển khai các phần mềm phục vụ công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ GTVT.

Phần 2: Các giải pháp thực hiện

I. Giải pháp về cơ chế chính sách

1. Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT gắn với khung kiến trúc tổng thể hệ thống thông tin GTVT nhằm bảo đảm cho các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và ứng dụng CNTT được triển khai thực hiện một cách đồng bộ, đảm bảo cho hệ thống CNTT hỗ trợ hệ thống nghiệp vụ đạt hiệu quả cao.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách, chuẩn về tích hợp công nghệ và dữ liệu.

3. Xây dựng quy chế thẩm định, kiểm tra và nghiệm thu các dự án ứng dụng CNTT trong ngành GTVT.

4. Xây dựng cơ chế ưu tiên, ưu đãi theo quy định của pháp luật nhằm thu hút các doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển CNTT, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ CNTT trong ngành GTVT.

5. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ trong hoạt động thúc đẩy và triển khai ứng dụng CNTT trong ngành GTVT.

6. Xây dựng cơ chế để tạo quỹ nhuận bút cho tin bài trên Trang thông tin điện tử của Bộ.

7. Xây dựng phương án để triển khai các phần mềm phục vụ công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ bằng hình thức hợp đồng dịch vụ.

II. Giải pháp về tài chính

1. Đối với nguồn vốn ngân sách (nguồn vốn đầu tư phát triển và nguồn vốn thường xuyên) bố trí cho các dự án ứng dụng CNTT trên quan điểm đầu tư tập trung, thống nhất, dứt điểm theo thứ tự ưu tiên.

2. Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ không hoàn lại, các dự án hỗ trợ kỹ thuật, vốn vay ODA của Ngành có hạng mục cho đầu tư ứng dụng CNTT.

3. Thực hiện đầu tư theo hình thức xã hội hóa đối với dự án ứng dụng CNTT của Bộ.

III. Giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực CNTT

1. Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT cho lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Ngành. Tập huấn nghiệp vụ, tổ chức các khóa học quản lý, chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức.

2. Tổ chức các hội thảo khoa học về ứng dụng CNTT trong ngành GTVT.

3. Xây dựng cơ chế đãi ngộ thích hợp cho cán bộ, công chức chuyên trách về CNTT tại các đơn vị, nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

IV. Giải pháp về hợp tác quốc tế

1. Tham gia các hội nghị, hội thảo, tìm hiểu cơ hội hợp tác quốc tế về ứng

dụng và phát triển CNTT; tham gia các khóa đào tạo, tập huấn của các hãng CNTT tin có uy tín.

2. Tổ chức đi khảo sát thực tế và học tập kinh nghiệm ở nước ngoài.

Phần 3: Kế hoạch thực hiện Đề án

I. Nhu cầu vốn thực hiện Đề án

Các nguồn vốn triển khai Đề án: Nguồn ngân sách nhà nước (vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp, vốn vay ODA) và huy động theo hình thức xã hội hóa (BOT, PPP).

Dự kiến nhu cầu vốn triển khai các dự án, nhiệm vụ sử dụng nguồn ngân sách nhà nước khoảng 236 tỷ đồng, chia thành 02 giai đoạn: Giai đoạn 1 (2014-2016): khoảng 131 tỷ đồng, giai đoạn 2 (2017-2020): khoảng 105 tỷ đồng.

II. Kế hoạch thực hiện Đề án

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo)

Phần 4: Tổ chức thực hiện Đề án

I. Trung tâm Công nghệ thông tin

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện Đề án.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng khung kiến trúc tổng thể hệ thống thông tin GTVT.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ xây dựng quy chế phối hợp trong hoạt động thúc đẩy và triển khai ứng dụng CNTT.

4. Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng cơ chế để tạo quỹ nhuận bút cho tin bài trên Trang thông tin điện tử của Bộ GTVT.

5. Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng phương án để triển khai các phần mềm phục vụ công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ bằng hình thức hợp đồng dịch vụ.

II. Vụ Kế hoạch đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tổng hợp, trình Bộ bố trí vốn đầu tư phát triển cho các nhiệm vụ, dự án của Đề án trong kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ GTVT.

2. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tham mưu trình Bộ bố trí vốn cho các nhiệm vụ, dự án của Đề án đối với các dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ, các dự án hỗ trợ kỹ thuật, vốn vay ODA của ngành GTVT.

III. Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công tư

3. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng quy chế đầu tư theo hình thức xã hội hóa (BOT, PPP) đối với dự án ứng dụng CNTT của Bộ GTVT.

IV. Vụ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin tổng hợp, trình Bộ bố trí vốn sự nghiệp cho các nhiệm vụ, dự án của Đề án trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ GTVT.

V. Vụ Hợp tác quốc tế

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm CNTT và Vụ KHĐT để tìm kiếm các nguồn hỗ trợ không hoàn lại.

VI. Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về CNTT cho cán bộ, công chức của Bộ GTVT.

VII. Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, các Vụ, Ban, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT

Chủ trì hoặc phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ được phân công trong Đề án.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Ban cán sự Đảng Bộ GTVT;
- Văn phòng Đảng ủy Bộ GTVT;
- Lưu VT, TTCNTT (05b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Trường

Phụ lục: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

(Kèm theo Quyết định số 1570 /QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì Đơn vị phối hợp	Tiến độ triển khai	Thời gian hoàn thành	Nguồn vốn
1	Nâng cao năng lực hạ tầng CNTT Bộ GTVT	<u>Trung tâm CNTT</u> Các Vụ/Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai theo hạng mục đầu tư mua sắm hạ tầng phần cứng của các dự án đầu tư đang triển khai tại Bộ GTVT	Dự kiến: - Năm 2015 hoàn thành giai đoạn 1 - Năm 2017 hoàn thành giai đoạn 2	Ngân sách NN (nguồn đầu tư phát triển và ODA)
2	Xây dựng "Hệ thống tin GTVT tổng hợp và tích hợp các CSDL chuyên ngành GTVT"	<u>Trung tâm CNTT</u> Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Đã khởi công từ năm 2012	Năm 2014 hoàn thành	Ngân sách NN (nguồn đầu tư phát triển)
3	Xây dựng "Công thông tin điện tử Bộ GTVT"	<u>Trung tâm CNTT</u> Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	- Đã được phê duyệt tại Quyết định số 3401/QĐ-BGTVT ngày 29/10/2013 - Khởi công thực hiện năm 2014	Năm 2014 hoàn thành	- Ngân sách NN - Đóng góp từ các doanh nghiệp thuộc Bộ GTVT:
4	Xây dựng "Hệ thống thông tin quản lý các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông vận tải"	<u>Trung tâm CNTT</u> Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	- Đã được phê duyệt thiết kế cơ sở tại Quyết định số 3057/QĐ-BGTVT ngày 03/10/2013. - Dự kiến khởi công vào năm 2015	- Năm 2016 hoàn thành giai đoạn 1 - Năm 2018 hoàn thành giai đoạn 2	Ngân sách NN (đầu tư phát triển) thuộc chương trình quốc gia về công nghệ thông tin 2011-2015
5	Xây dựng hệ thống CNTT của Bộ GTVT phục vụ thí điểm cơ chế hải quan một cửa quốc gia theo Quyết định số 48/2011/QĐ-TTg ngày 30/8/2011 của Thủ tướng CP	<u>Trung tâm CNTT</u> Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Khởi công thực hiện năm 2014	Năm 2015 hoàn thành	Ngân sách NN (nguồn sự nghiệp)

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì Đơn vị phối hợp	Tiến độ triển khai	Thời gian hoàn thành	Nguồn vốn
6	Xây dựng “Hệ thống thông tin thống kê ngành GTVT”	Yu Kế hoạch đầu tư Trung tâm CNTT, Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	- Giai đoạn 1 (2014-2016): Triển khai cho hệ thống báo cáo, tổng hợp báo cáo thống kê định kỳ - Giai đoạn 2 (2017-2020): Triển khai cho hệ thống báo cáo, tổng hợp điều tra thống kê	- Năm 2016 hoàn thành giai đoạn 1 - Năm 2018 hoàn thành giai đoạn 2	Ngân sách NN (nguồn sự nghiệp) thuộc Đề án đổi mới đồng bộ các hệ thống chỉ tiêu thống kê được phê duyệt tại Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 02/3/2010 của Thủ tướng CP
7	Xây dựng “Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ GTVT”	Văn phòng Bộ Trung tâm CNTT, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	- Giai đoạn 1 (2014-2016): Triển khai cho các dịch vụ công cơ bản - Giai đoạn 2 (2017-2020): Triển khai cho các dịch vụ công còn lại	- Năm 2016 hoàn thành giai đoạn 1 - Năm 2018 hoàn thành giai đoạn 2	Ngân sách NN kết hợp với đầu tư theo hình thức xã hội hóa
8	Xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ Bộ GTVT	Văn phòng Bộ Trung tâm CNTT, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng năm 2014	Năm 2015 hoàn thành	Ngân sách NN
9	Xây dựng “Hệ thống CSDL bản đồ giao thông”	Trung tâm CNTT Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	- Giai đoạn 1 (2014-2016): Xây dựng CSDL bản đồ về ATGT, KCHTGT, vận tải. - Giai đoạn 2 (2017-2020): Xây dựng CSDL bản đồ về quy hoạch và các lĩnh vực khác	- Năm 2016 hoàn thành giai đoạn 1 - Năm 2018 hoàn thành giai đoạn 2	Ngân sách NN kết hợp với đầu tư theo hình thức xã hội hóa

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì Đơn vị phối hợp	Tiến độ triển khai	Thời gian hoàn thành	Nguồn vốn
10	Xây dựng kiến trúc thông tin ngành GTVT và tích hợp dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trong ngành GTVT	Trung tâm CNTT Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	- Giai đoạn 1 (2014-2016): Triển khai cho lĩnh vực Đường bộ, Hàng hải, Hàng không - Giai đoạn 1 (2017-2020): Triển khai cho lĩnh vực Đường sắt, ĐTND	- Năm 2016 hoàn thành giai đoạn 1 - Năm 2018 hoàn thành giai đoạn 2	Ngân sách NN kết hợp với đầu tư theo hình thức xã hội hóa
11	Phần mềm quản lý thông tin, hình ảnh dự án (tWorks)	Cục QLXD và CLCTGT Trung tâm CNTT, các Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng trong năm 2014	Năm 2014 hoàn thành	Ngân sách NN
12	Phần mềm quản lý thực hiện các thông báo kết luận của lãnh đạo Bộ GTVT (tKL)	Văn phòng Bộ Trung tâm CNTT, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng trong năm 2014	Năm 2014 hoàn thành	Ngân sách NN
13	Phần mềm quản lý các ý kiến kiến nghị của cử tri với Ngành GTVT (tCT)	Văn phòng Bộ Trung tâm CNTT, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng trong năm 2014	Năm 2014 hoàn thành	Ngân sách NN
14	Phần mềm quản lý công khai minh bạch thông tin của Bộ GTVT (tPuclic)	Thanh tra Bộ Trung tâm CNTT, Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng trong năm 2014	Năm 2014 hoàn thành	Ngân sách NN
15	CSDL và phần mềm quản lý Tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông (tGS)	Cục QLXD và CLCTGT Trung tâm CNTT, các Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng trong năm 2014	Năm 2014 hoàn thành	Ngân sách NN

TT	Tên dự án, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì Đơn vị phối hợp	Tiến độ triển khai	Thời gian hoàn thành	Nguồn vốn
16	Phần mềm kiểm soát việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Cơ quan Bộ và các Cục, Tổng cục chuyên ngành.	<u>Văn phòng Bộ</u> Trung tâm CNTT, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng trong năm 2014	Năm 2015 hoàn thành	Ngân sách NN
17	Phần mềm trao đổi thông tin nội bộ (phiên bản di động)	<u>Trung tâm CNTT</u> Văn phòng Bộ, các Vụ, Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ GTVT	Triển khai xây dựng trong năm 2014	Năm 2014 hoàn thành	Ngân sách NN